TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 05 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 179/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1997

Nơi cư trú: ấp An H, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mai N**, sinh năm 2000

Nơi cư trú: tổ 9, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Mai N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Mai N thống nhất không có con chung.

Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Mai N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn L nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí, số tiền án phí anh L phải nộp được trừ vào tiền tạm

ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0013708 ngày 27/6/2022, vậy chị anh Nguyễn Văn L được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Ngọc Sương

Nơi nhận:
- Đương sự: 02;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân: 01;
- UBND xã Tân Lược, huyện Bình Tân: 01;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV&THA): 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01